

Bản án số: 15/2018/HS-ST

Ngày: 13-3-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ - TỈNH THÁI BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Ngọc Phúc

2. Bà Phạm Thị Huệ

- Thư ký phiên toà: Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H - tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Nguyễn Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Văn L sinh ngày 07/09/1974; nơi sinh: huyện H, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn M và bà Đặng Thị M; vợ Đỗ Thị Thùy D(Duyên) và có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Còn nhỏ được gia đình nuôi cho ăn học hết lớp 9/12, sau đó nghỉ học ở nhà lao động tự do; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 15/12/2017, đến ngày 18/12/2017 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Thái Bình “có mặt”.

Những người làm chứng:

1. Anh Trần Xuân H, sinh năm 1987 “vắng mặt”.

Trú tại: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình

2. Anh Nguyễn Xuân L, sinh năm 1970 “vắng mặt”.

Trú tại: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 15/12/2017, Đặng Văn L đi nhờ xe lên Bưu điện thị trấn H, huyện H mục đích mua ma túy để sử dụng, đến Bưu điện Hưng Nhân L gặp và nhờ một người đàn ông khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ cụ thể) mua hộ 02 gói ma túy (Hêrôin) với giá 400.000 đồng và trả công cho họ là 50.000 đồng. Sau khi mua được L cất 02 gói ma túy (Hêrôin) bên trong vành mũ lưỡi chai đang đội, đi về đến Thôn T, xã T, huyện H thì bị Công an huyện H, tỉnh Thái Bình phát hiện, bắt quả tang L có hành vi cất giấu 02 gói giấy trắng kim màu trắng, mở kiểm tra bên trong 02 gói giấy có chứa chất bột màu trắng dạng cục. L khai nhận đó là 02 gói ma túy (Hêrôin) của L, tàng trữ để sử dụng. Công an huyện H, đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng. Ngoài ra còn thu giữ, quản lý của Đặng Văn L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu trắng đã qua sử dụng, 01 mũ lưỡi chai màu xám phía trước mũ có chữ UNILEVER màu xanh đã cũ. Khám xét khăn cấp chỗ ở của Đặng Văn L, Công an huyện H thu giữ, quản lý 02 chiếc xi lanh đã qua sử dụng và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đặng Văn L.

Tại Bản kết luận giám định số 502/KLGĐ- PC54 ngày 18/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Hêrôin, có trọng lượng 0,2943 gam (*Không thấy hai nghìn chín trăm bốn mươi ba gam*) *Heroine STT:20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.*

Bản cáo trạng số 26/2018/KSĐT ngày 12-02-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Đặng Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Trong phần tranh luận vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đặng Văn L như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Đặng Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS; xử phạt bị cáo Đặng Văn L từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù; về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L; Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 BLHS: Tịch thu để tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong hoàn trả mẫu vật giám định số 502/KLGĐ – PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái

Bình bên trong có ma túy Hêroin; 02 chiếc xi lanh đã qua sử dụng và 01 mũ lưỡi chai màu xám phía trước mũ có chữ UNILEVER màu xanh đã cũ, Trả lại bị cáo Đặng Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu trắng đã qua sử dụng và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đặng Văn L và bị cáo Đặng Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đặng Văn L nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, chứng cứ buộc tội đối với bị cáo L: Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Văn L tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện H, tỉnh Thái Bình lập hồi 11 giờ 20 phút ngày 15/12/2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã T, huyện H; biên bản quản lý và niêm phong vật chứng do Công an huyện H, tỉnh Thái Bình lập hồi 13 giờ ngày 15/12/2017; biên bản khám xét do Công an huyện H, tỉnh Thái Bình lập hồi 13 giờ ngày 15/12/2017 tại nhà ở của Đặng Văn L; bản kết luận giám định số 502/KLGD- PC54 ngày 18/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; biên bản ghi lời khai của những người làm chứng: Anh Trần Xuân H và anh Nguyễn Xuân L. Bị cáo Đặng Văn L đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ ngày 15/12/2017, tại địa phận Thôn T, xã T, huyện H Đặng Văn L, sinh năm 1974, trú tại Thôn D, xã T, huyện H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2943 gam (*Không thấy hai nghìn chín trăm bốn mươi ba gam*) ma túy loại Hêrôin, mục đích để sử dụng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Đặng Văn L đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều

249 BLHS. Vì vậy Viện Kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo L là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà bị cáo Đặng Văn L thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà N-ớc về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn làm mất trật tự trị an và gây bất bình trong quần chúng nhân dân tại địa ph-ơng và là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác như trộm cắp tài sản, giết người, cướp giật tài sản

[4] Xét thân nhân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đặng Văn L không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 BLHS, quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn nên đ-ợc áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Từ những nhận xét trên, HĐXX thấy cần phải tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội trong một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về nguồn gốc số ma túy, Đặng Văn L khai nhận: Vào trưa ngày 15/12/2017, L ra khu vực Bưu điện thị trấn H, huyện H gặp và nhờ một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ cụ thể mua hộ 02 gói ma túy (Hêrôin). Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Thái Bình không xác định được con người cụ thể đã mua hộ ma túy cho L nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Đặng Văn L là người nghiện ma túy, không nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: 0,2728 gam (không phải hai nghìn bảy trăm hai mươi tám gam) ma túy (Hêrôin) bao gói trong bao niêm phong số 502/KLGD-PC54 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình; 02 chiếc xi lanh đã qua sử dụng và 01 mũ lưỡi chai màu xám phía trước mũ có chữ UNILEVER màu xanh đã cũ là vật chứng của vụ án cần tịch thu để tiêu huỷ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu trắng đã qua sử dụng và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đặng Văn L là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại bị cáo Đặng Văn L.

Bị cáo Đặng Văn L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Từ các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.
3. Xử phạt bị cáo Đặng Văn L **01(một) năm 03(ba) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/12/2017.
4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.
 - 4.1 Tịch thu để tiêu huỷ: 0,2728gam (không phải hai nghìn bảy trăm hai mươi tám gam) ma túy (Hêrôin) bao gói trong bao niêm phong số 502/KLGD-PC54 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình; 02 chiếc xi lanh đã qua sử dụng và 01 mũ lưỡi chai màu xám phía trước mũ có chữ UNILEVER màu xanh đã cũ.
 - 4.2 Trả lại bị cáo L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu trắng đã qua sử dụng và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đặng Văn L (Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình đang quản lý).
5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; Bị cáo Đặng Văn L phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đặng Văn L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Công an huyện H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)
Trần Thị Nhàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hung Hà, ngày 13 tháng 3 năm 2018

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

*** Với Hội đồng xét xử gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Phúc và Phạm Thị Huệ.

Căn cứ vào các Điều 299, Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 13 tháng 3 năm 2018, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án vụ án hình sự đối với bị cáo:

Đặng Văn L sinh ngày 07/09/1974; nơi sinh: huyện H, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Bị cáo **Đặng Văn L** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Đặng Văn L 01(một) năm 03(ba) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 15/12/2017.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

4.1 Tịch thu để tiêu huỷ: 0,2728gam (không phải hai nghìn bảy trăm hai mươi tám gam) ma túy (Hêrôin) bao gói trong bao niêm phong số 502/KLGD-PC54 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình; 02 chiếc xi lanh đã qua sử dụng và 01 mũ lưỡi chai màu xám phía trước mũ có chữ UNILEVER màu xanh đã cũ.

4.2 Trả lại bị cáo L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar màu trắng đã qua sử dụng và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Đặng Văn L (Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình đang quản lý).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; Bị cáo Đặng Văn L phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Biên bản đã được thông qua tại phòng nghị án vào hồi 09 giờ 15 phút cùng ngày.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa